

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 9 - 2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và bà Lê Thị Nguyệt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên toà: Ông
Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp mở
phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
73/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024, về việc: *“Ly hôn, tranh chấp
nuôi con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/2024/QĐXXST-
HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 8, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 14-3-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ
án bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:*

Chị và anh Đặng Thanh T kết hôn với nhau vào năm 2015, hôn nhân trên tình
thân tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh
Đ. Sau khi kết hôn chị và anh Đặng Thanh T sống hạnh phúc được một thời gian thì
xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không lo làm ăn, xây dựng cuộc sống
gia đình mà thường xuyên tụ tập, chơi bời với bạn bè. Một mình chị ở nhà chăm sóc
hai con nhỏ nhưng chi phí sinh hoạt đều do ba mẹ và chị gái của chị chu cấp, còn
anh T làm được đồng nào đều dùng vào việc tiêu xài cá nhân. Ngoài ra, anh Đặng

Thanh T còn có hành vi đánh đập chị và hỗn với ba mẹ chị, có lần anh T đánh chị nứt xương chân phải bó bột. Do cuộc sống không hạnh phúc nên năm 2023 chị đã nộp đơn xin ly hôn với anh Đặng Thanh T tại Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp nhưng sau đó chị suy nghĩ lại nên đã rút đơn, tuy nhiên sau đó cuộc sống hôn nhân của hai người cũng không cải thiện. Đến tháng 01 năm 2024 mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng nên chị đã chuyển về sinh sống tại gia đình ba mẹ chị tại Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ và sống ly thân với anh Tùng cho đến nay.

Nay, chị xét thấy tình cảm giữa chị với anh Đặng Thanh T thực sự không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài và không thể hòa giải để đoàn tụ, vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Thanh T theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Đặng Thanh T có 02 con chung là cháu Đặng Việt B, sinh ngày 23-6-2015 và cháu Đặng Đăng K, sinh ngày 29-8-2018. Quá trình giải quyết vụ án anh T có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành, vì vậy chị đồng ý giao 02 con chung cho anh Đặng Thanh T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị và anh Đặng Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Đặng Thanh T không nợ ai và không cho ai vay nợ

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đặng Thanh T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Ngọc T kết hôn với nhau vào năm 2015, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đ. Trong thời gian chung sống vợ chồng anh tuy có những lúc cãi vã, mâu thuẫn nhưng sau đó anh đều nhận lỗi với chị T và cố gắng thay đổi, sửa chữa. Anh thừa nhận từng có hành vi đánh đập chị T nhưng sự việc đó xảy ra lúc vợ chồng mới cưới, hai người chưa hiểu tính tình của nhau, sau sự việc đó anh đã xin lỗi và chị T cũng đã tha thứ cho anh. Từ năm 2016 đến nay anh không có hành vi bạo lực với chị T nữa. Từ thời điểm chị T tự ý bỏ về nhà ba mẹ đến nay anh vẫn lo tu chí làm ăn để có tiền lo cho con cái ăn học, lo cho chị T đi khám chữa bệnh, việc chị T cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn và yêu cầu ly hôn với anh là không có căn cứ.

Anh cho rằng tình cảm vợ chồng anh vẫn có thể hòa giải, hàn gắn được, mặt khác con của anh chị còn nhỏ nên anh không muốn con cái thiếu vắng tình thương của cha mẹ nên anh không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc T.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Ngọc T có 02 con chung là cháu Đặng Việt B, sinh ngày 23-6-2015 và cháu Đặng Đăng K, sinh ngày 29-8-2018. Từ ngày chị T bỏ về nhà cha mẹ để sinh sống anh là người nuôi dưỡng 02 con chung, anh T không đồng ý ly hôn nên không đưa ra quan điểm về việc nuôi dưỡng con chung.

Về nợ chung: Chị và anh Đặng Thanh T không nợ ai và không cho ai vay nợ

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp phát biểu quan điểm về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đúng nguyên tắc. Đối với bị đơn là anh Đặng Thanh T vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án vẫn xét xử anh T theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T đối với anh Đặng Thanh T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Đặng Thanh T.

- Về con chung: Giao con chung Đặng Việt B, sinh ngày 23-6-2015 và Đặng Đăng K, sinh ngày 29-8-2018 cho anh Đặng Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung Đặng Việt B và Đặng Đăng K trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Ngọc T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc T về việc yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đặng Thanh T và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung, thì đây là quan hệ *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Anh Đặng Thanh T là bị đơn trong vụ án có địa chỉ trú tại: Thôn 8, xã K, huyện Đ, tỉnh Đ, vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn là anh Đặng Thanh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T theo quy định của pháp luật.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị T và anh Đặng Thanh T kết hôn với nhau vào năm 2015, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đ, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống các đương sự

xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh T không lo làm ăn xây dựng cuộc sống gia đình mà thường xuyên quan hệ với bạn bè, không lo cho vợ và con. Ngoài ra, anh T còn có hành vi bạo lực gia đình, đánh đập chị T nát xương chân, gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng quan hệ hôn nhân giữa các đương sự vẫn không được cải thiện, cuộc sống không hạnh phúc. Do cuộc sống không hạnh phúc nên năm 2023 chị T đã nộp đơn xin ly hôn với anh Đặng Thanh T tại Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp nhưng sau đó rút đơn đề về tiếp tục chung sống với nhau, tuy nhiên cuộc sống hôn nhân của các đương sự cũng không cải thiện. Từ tháng 01-2024 chị T về nhà cha mẹ ruột sinh sống và các đương sự sống ly thân cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Ngọc T cương quyết ly hôn, chị xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với anh Đặng Thanh T được nữa. Xét tình trạng quan hệ hôn nhân giữa các đương sự có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn chị Nguyễn Thị Ngọc T xin ly hôn đối với anh Đặng Thanh T.

[4]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Đặng Thanh T có 02 con chung là Đặng Việt B, sinh ngày 23-6-2015 và Đặng Đăng K, sinh ngày 29-8-2018, từ khi chị T và anh T sống ly thân cho đến nay hai con chung do anh T nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án cháu Đặng Việt B có nguyện vọng được ở với ba.

Xét thấy, hiện nay con chung Đặng Việt B và Đặng Đăng K còn nhỏ, anh T là người đang chăm sóc nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Ngọc T đồng ý để anh Tùng là người nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành. Để đảm bảo sự phát triển ổn định về mọi mặt của con chung Đặng Việt B và Đặng Đăng K vì vậy cần giao con chung của đương sự cho anh Đặng Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình giải quyết vụ án anh Đặng Thanh T không đồng ý ly hôn nên không thể hiện quan điểm có yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung hay không nên không có căn cứ giải quyết, trong trường hợp anh T có yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung thì sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[6]. Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Đặng Thanh T xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm và đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc T đối với anh Đặng Thanh T.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Đặng Thanh T.

1.2. Về con chung: Giao con chung Đặng Việt B, sinh ngày 23-6-2015 và Đặng Đăng K, sinh ngày 29-8-2018 cho anh Đặng Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung Đặng Việt B và Đặng Đăng K trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các Điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị Ngọc T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002617 ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'lấp;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nguyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:...../2023/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 9- 2023

*“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chia tài chung khi ký hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Hoàng Thị Hiền và ông Nguyễn Xuân Thùy**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thị lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2022, về việc: *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con chia tài chung khi ký hôn”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tố Oanh, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông

Bị đơn: Anh Bùi Quốc Khánh, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Đắc Nông – Phòng giao dịch Kiến Đức

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Đức Thạch Diễm (Theo văn bản ủy quyền số 3163/2021/QĐ-PL, ngày 27-12-2021): Ông Võ Duy Hưng chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Đắc Nông, kiêm Trưởng phòng giao dịch Kiến Đức

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông

Ông Lê Văn Nhân, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Tuyết, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông